

Bản án số: 23/2023/HSST

Ngày: 06/3/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tấn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Đông

2. Ông Trần Văn Mỹ Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Nương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2023/TLST-HS, ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Ngọc Quang P, sinh năm 1995; tại Vinh Long; nơi cư trú tại số G, khóm N, Phường C, thành phố V, tỉnh Vinh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn P1 và bà Phạm Hồng P2; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 11/5/2022 bị Ủy ban nhân dân phường Trường An, thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, hiện chưa nộp phạt. Nhân thân: Ngày 22/02/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long xử phạt 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại. (có mặt)

* **Bị hại:** Ông Bùi Văn P3 và bà Nguyễn Thị N; cùng địa chỉ ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vinh Long. (xin vắng mặt)

* Bị đơn dân sự: Lê V và Ngô Hoài H; cùng địa chỉ số B, tổ H, ấp P, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. (đều vắng mặt)

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Lê Tuấn A, sinh ngày 30/9/2008; địa chỉ số B, tổ H, ấp P, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

Người giám hộ: Lê V và Ngô Hoài H; cùng địa chỉ số B, tổ H, ấp P, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. (đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 30/9/2022, sau khi hít keo xong Ngô Ngọc Quang P cùng với Lê Tuấn A, sinh ngày 30/9/2008 đi vào khu vực công viên của khu dân cư thuộc khóm B, Phường C, thành phố V để tìm tài sản lấy trộm. Khi ngang căn nhà đang xây dựng tại khu vực khu C trong khu dân cư khóm B, Phường C, thành phố V do vợ chồng ông Bùi Văn P3 và bà Nguyễn Thị N là đơn vị thi công xây dựng toàn bộ căn nhà. Lúc này Tuấn A rủ lấy trộm tài sản thì P đồng ý, cả hai quan sát xung quanh không có người trong coi nên đi đến chỗ được đập miếng bạt cao su rồi lấy gạch dăng miếng bạt cao su lên thì thấy có nhiều sắt trong đó có 06 đoạn sắt mỗi đoạn dài khoảng 05 mét đặt cạnh nhiều thanh sắt nhỏ hơn nên cả hai lấy trộm 06 đoạn sắt này.

Sau khi lấy sắt xong, P và Tuấn A vác mỗi lần 03 đoạn sắt đi bộ đến chỗ thu mua phế liệu cách đó khoảng vài trăm mét tại địa chỉ: số 98/2A, khóm B, Phường C, thành phố V do bà Hồ Thị Phương C làm chủ để bán 06 đoạn sắt và thu được số tiền 450.000đ. Đến ngày 01/10/2022, bà N phát hiện mất 06 đoạn sắt như nêu trên nhưng do bận việc nên đến ngày 07/10/2022 bà N mới đến trình báo tại Công an phường 9, thành phố Vĩnh Long. Qua sànlọc đối tượng, Cơ quan Công an mời Ngô Ngọc Quang P về làm việc thì P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số: 68/HĐĐGTSTTTHS thành phố Vĩnh Long ngày 17/11/2022: Tổng giá trị tài sản thẩm định giá là: 1.269.240đ (Một triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn hai trăm bốn mươi đồng).

Qua xác minh cho thấy ngày 11/5/2022 Ngô Ngọc Quang P bị Ủy ban nhân dân phường Trường An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản số tiền 2.500.000đ.

Đối với Lê Tuấn A, qua xác minh Tuấn A chưa có tiền án, tiền sự và hiện tại không có mặt ở địa phương và thời điểm thực hiện hành vi lấy trộm Tuấn A

chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, vì vậy khi nào làm việc được sẽ xử lý hành chính.

Đối với bà Hồ Thị Phương C khi mua 06 đoạn sắt thì không biết là tài sản lấy trộm được mà có, sau đó bà C đã bán lại cho một người khác không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể với số tiền 562.000đ nên Cơ quan điều tra không thu hồi được tài sản và không xử lý hình sự đối với bà C.

Tại cáo trạng số: 07/CT-VKSND-TPVL, ngày 09/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Ngô Ngọc Quang P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm và khẳng định nội dung cáo trạng truy tố bị cáo Ngô Ngọc Quang P là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Bị cáo Ngô Ngọc Quang P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị phạt bị cáo mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/UBTV-QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Ngô Ngọc Quang P nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Ngô Ngọc Quang P thừa nhận các lời khai trong quá trình điều tra là do bị cáo tự khai và khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã nêu, thống nhất kết luận định giá tài sản và thống nhất quan điểm luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo đã thấy được lỗi của mình, hứa không tái phạm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo Ngô Ngọc Quang P tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, vào khoảng 22 giờ ngày 30/9/2022, bị cáo Quang cùng với Lê Tuấn A, sinh ngày 30/9/2008 đi bộ ngang căn nhà đang xây dựng tại Khu C trong khu dân cư khóm B, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long do vợ chồng ông Bùi Văn P3 và bà Nguyễn Thị N thi công xây dựng; Tuấn A thấy đồng sắt được trộm cắp cao su nhưng không ai trông giữ nên rủ bị cáo P lấy trộm. Cả hai quan sát không có người trông giữ nên lấy trộm 06 đoạn sắt, mỗi đoạn dài khoảng 05m đem đi bán cho bà Hồ Thị Phương C thu được 450.000đ. Theo kết luận định giá tài sản số 68/HĐĐGTS-TTTHS, ngày 17/11/2022 xác định tổng giá trị tài sản thẩm định giá bằng 1.269.000đ.

[3] Mặc dù, bị cáo P chiếm đoạt tài sản có giá trị chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bị Ủy ban nhân dân phường Trường An, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt số tiền 2.500.000đ, bị cáo chưa nộp phạt mà còn tiếp tục vi phạm. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội danh và hình phạt của bị cáo được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã đề nghị truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người bị hại; hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đã nhận thức được hành vi mà mình thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thực hiện với quyết tâm cao, nhằm mong muốn có được tài sản đem bán lấy tiền

tiêu xài cá nhân. Hơn nữa, bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản bị phạt 03 tháng tù, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không thấy ăn năn, hối cải mà tiếp tục phạm tội mới. Điều đó nói lên sự xem thường pháp luật của bị cáo, do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét thấy mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật. Nhưng trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng thiệt hại không lớn. Cho nên, có đủ cơ sở cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhưng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định cho bị cáo học tập, cải tạo để sửa chữa trở thành người có ích cho xã hội sau này.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Do đó, việc bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm, xét thấy việc vắng mặt của các đương sự không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[7] Đối với Lê Tuấn A là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với bị cáo P, đây là tội phạm ít nghiêm trọng nhưng khi thực hiện hành vi phạm tội Tuấn A dưới 16 tuổi, nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Tuấn A là có căn cứ.

[8] Đối với bà Hồ Thị Phương C khi mua 06 đoạn sắt thì không biết là tài sản do trộm được mà có, nên không xử lý hình sự đối với bà C.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Ngọc Quang P nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Ngọc Quang P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Ngô Ngọc Quang P 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/UBTV-QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Ngô Ngọc Quang P nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi gửi:

- Bị cáo, bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ; (04 bản)
- Trại giam Công an TPVL; (01 bản)
- Tòa án Tỉnh; (01 bản)
- Viện kiểm sát ND tỉnh VL; (01 bản)
- Công an thành phố Vĩnh Long; (01 bản)
- Viện kiểm sát ND TPVL; (01 bản)
- Chi cục Thi hành án DS TPVL; (01 bản)
- Cơ quan THA HS Công an TPVL; (01 bản)
- Sở Tư pháp Vĩnh Long; (01 bản)
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh VL; (01 bản)
- UBND phường 9, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; (01 bản để thông báo)
- Lưu: Hồ sơ vụ án. (01 bản)

Võ Tấn Thành